

TỜ KHAI CHUYỂN DỊCH NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BA
NHÀ ĐẤT

I- PHẦN TƯ KẾ KHAI

1/ Bên giao quyền sử dụng nhà đất:

- Tên đơn vị, cá nhân: Nguyễn Thị Dung

CMND số _____ ngày _____ Nơi cấp _____

- Địa chỉ cư trú 93 Đường Chi Lăng TX Hải Dương
Hải Hưng

2/ Bên nhận quyền sử dụng nhà đất

- Tên đơn vị, cá nhân Đu Văn Hải

CMND số 140249688 ngày 24-4-1990 Nơi cấp CA TX Hải Dương

- Địa chỉ cư trú 78 Xóm Tiên Phong TX Hải Dương H²

3/ Ngày làm giấy tờ chuyển dịch giữa hai bên:

4/ Nội dung chuyển dịch (mua, bán, nhượng, đổi, thừa kế...)

Mua bán

5/ Chi tiết nhà đất chuyển dịch:

- Nhà:

+ Loại nhà _____ diện tích _____

+ Chất lượng nhà _____

- Đất: + Địa chỉ nhà đất chuyển dịch 93 Đường Chi Lăng HD

+ Diện tích đất chuyển dịch 20 m²

+ Loại đất, hạng đất, vị trí đất _____

- Trị giá nhà đất theo giá thị trường _____

Ngày 23 tháng 02 năm 1995.

Người khai
(Kí, ghi rõ họ, tên)

Đu Văn Hải

II- PHẦN KIỂM TRA TÍNH LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ CỦA
CƠ QUAN THUẾ

1/ Họ và tên cán bộ kiểm tra

2/ Thực trạng nhà đất:

- Nhà

+ Loại nhà

diện tích

+ Chất lượng nhà

- Đất

+ Diện tích đất chuyển dịch

+ Loại đất, hạng đất, vị trí đất

3/ Trị giá nhà đất theo giá thị trường

4/ Thuế suất

5/ Lệ phí trước bạ phải nộp:

đồng

Viết bằng chữ

Ngày 3 tháng 3 năm 1995
Trưởng phòng thuế
Duyệt, ký

Ngày 13 tháng 03 năm 1990
Cán bộ kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ và tên)



HỢP ĐỒNG BÁN NHÀ VÀ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT



- Họ và tên chồng: *Nguyễn Văn Hiến* tuổi: *39* CMTND số: *14132830*
- Nghề nghiệp: *Huân tể*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Điền chỉ lạng, Nguyễn Trãi, P.Đ.*
- Họ và tên vợ: *Nguyễn Thị Dung* tuổi: *38* CMTND số: *13000240*
- Nghề nghiệp: *Cán bộ trực tiếp tại cán bộ tỉnh Hải Phòng*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể công nhân*

Là chủ sở hữu hợp pháp ngôi nhà số: ** phố: *Chi Lăng*
Phường: *Nguyễn Trãi* Thị xã Hải Dương, được xây trên thửa đất số:
01 Tờ bản đồ số: ** diện tích đất theo giấy cấp: *55,9* m².

Các bất động sản đem bán và phân diện tích đất chuyển dịch quyền sử dụng cho bên mua
gồm: nhà chính: ** m², nhà phụ: ** m² thuộc thửa đất số: *01*

Tờ bản đồ số: ** diện tích đất chuyển dịch: *21,3* m²

- Thực trạng chất lượng của tài sản chuyển dịch

chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở

- Các điều kiện sử dụng chung (nếu có)

- Các giấy tờ chứng minh, quyền sở hữu, nhà, quyền sử dụng đất hợp pháp gồm có:

*Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở số:
661 B/NĐ-XP do UBND thị xã Hải Dương cấp ngày
21.9.1994.*

BÊN MUA

- Họ và tên chồng: *Vũ Văn Hải* tuổi: *32* CMTND số: *140244688*
- Nghề nghiệp: *Tự do*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 07, Trần Phú, Quảng Trưng, P.Đ.*
- Họ và tên vợ: *Nguyễn Thị Xuân* tuổi: *32* CMTND số: **
- Nghề nghiệp: *Nội trợ*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 07, Trần Phú, Quảng Trưng, P.Đ.*
Đã đồng ý mua toàn bộ các bất động sản kèm theo quyền sử dụng đất đã nêu ở phần trên
hợp đồng này.

- Giá cả hai bên đã thỏa thuận là: *12.000.000đ*

Viết bằng chữ: *Thirteen Billion*

Tiền ngân hàng nhà nước Việt nam.

- Trị giá tài sản chuyển dịch tại thời điểm trước bạ 45.000.000

Viết bằng chữ: Bốn mươi lăm triệu đồng chẵn

Bên mua đã trả đủ tiền cho bên bán, bên bán đã giao nhà đất cho bên mua sở hữu và sử dụng kể từ ngày lập xong hợp đồng này:

- Hợp đồng này được lập thành 01 bản có nội dung, giá trị như nhau tại phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng.

Ngày 27 tháng 2 năm 199 5

NGƯỜI BÁN KÝ TÊN

NGƯỜI MUA KÝ TÊN

Hiền Nguyễn Văn Hiền
Nguyễn Văn Hiền

Vũ Văn Hải
Vũ Văn Hải

CHỖ NHẬN CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC

Hải Hưng, Ngày 27 tháng 2 năm 199 5

Tôi: Trần Văn Quý chức vụ: Cố chấp viên

Phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng chứng nhận:

- Ông: Nguyễn Văn Hiền tuổi 39 CMTND số: 141328335
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Tập thể tự quản tại căn hộ 12/10

- Bà: Nguyễn Thị Dung tuổi 34 CMTND số: 130002289
cấp tại: Vĩnh Phúc, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Tập thể tự quản tại căn hộ 12/10

- Ông: Vũ Văn Hải tuổi 32 CMTND số: 140244688
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Số 7, Tuyến phố, Trung, Rừng

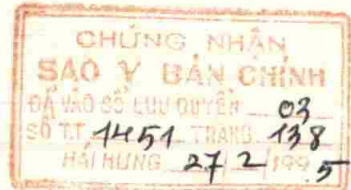
- Bà: Nguyễn Thị Dung tuổi 34 CMTND số: 130002289
cấp tại: Vĩnh Phúc, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và bình đẳng đã ký hợp đồng mua bán này trước sự chứng kiến của tôi. Hai bên đã được đọc lại bản hợp đồng và nghe giải thích các nội dung pháp lý của hợp đồng.

Tôi đã kiểm tra cơ sở pháp lý của hợp đồng và năng lực hành vi của các bên đương sự.

- Ghi vào sổ lưu
- Quyền số: 03
- Trang số: 138
- Số T. tự: 1451
- Thu lệ phí công chứng

(Chữ Nguyễn Văn Hiền)



Trần Văn Quý
CÔNG CHỨNG VIÊN
TRẦN VĂN QUÝ

Trần Văn Quý
CÔNG CHỨNG VIÊN
TRẦN VĂN QUÝ

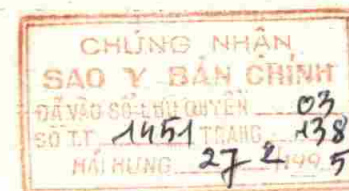
NHỮNG ĐIỀU PHẢI THI HÀNH

- 1 - Người được cấp giấy chứng nhận có quyền sử dụng đất phải có trách nhiệm trả tiền thuê đất, nộp đủ thuế thu nhập cá nhân và các khoản thuế khác theo quy định của pháp luật.
- 2 - Không được tự ý xây dựng, thêm bớt vào giấy chứng nhận. Trường hợp bị mất giấy chứng nhận sử dụng tạm thời phải báo ngay cho UBND thị xã để xin cấp lại giấy khác.
- 3 - Khi muốn chuyển dịch nhà đất phải đăng ký và được UBND thị xã chấp thuận làm các thủ tục trước bạ sang tên. Nghiệm thu việc tự động chuyển nhượng, sang tên nhà đất hồ sơ cho người khác.
- 4 - Khi có sự xây dựng bổ sung, san lấp hoặc sửa chữa nhà làm thay đổi diện tích, cấu trúc nhà đất phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép và phải báo với UBND thị xã điều chỉnh lại giấy chứng nhận sử dụng tạm thời.
- 5 - Giấy chứng nhận này làm thành hai bản.
 - Một bản người được cấp giấy giữ.
 - Một bản lưu tại phòng giao thông xây dựng thị xã.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HẢI DƯƠNG
Số 661^B ND-ND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG TẠM THỜI ĐẤT Ở



HỌ VÀ TÊN Obquyên Thi Dung
ĐƯỜNG PHỐ (THÔN) Thi Lăng
PHƯỜNG (XÃ) Obquyên Trại



ĐÓNG CHỮNG VIÊN
TRẦN VĂN QUÝ

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ HẢI DƯƠNG

Chứng nhận ông, bà Nguyễn Thị Dung sinh năm 38
 CMTND số nghề nghiệp Công chức
 và vợ (hoặc chồng) Nguyễn Văn Hiền sinh năm 40
 Hiện thường trú tại số đường phố (thôn) Thị Lang
 Phường (xã) Nguyễn Trãi
 Được phép sử dụng tạm thời những thửa đất ruộng công hay vắng chủ kê sau đây:

A- RUỘNG ĐẤT HỒ AO

VỊ TRÍ RUỘNG ĐẤT HỒ AO	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Loại ruộng đất hồ ao
<u>Thị Lang</u>				
<u>Khu Trồng đào tạo</u>	<u>01</u>		<u>55,9 m²</u>	<u>Đất 2^o</u>
<u>bồi dưỡng Cán bộ</u>			<u>21,3 m²</u>	
<u>Bình</u>			<u>34,6 m²</u>	<u>Những ruộng 2^o Hải 1995</u>

Số diện tích ghi bằng chữ Năm năm phẩy chín mét vuông

E - NHỮNG TÀI SẢN CÓ ĐỊNH CỐ TRÊN MẶT ĐẤT

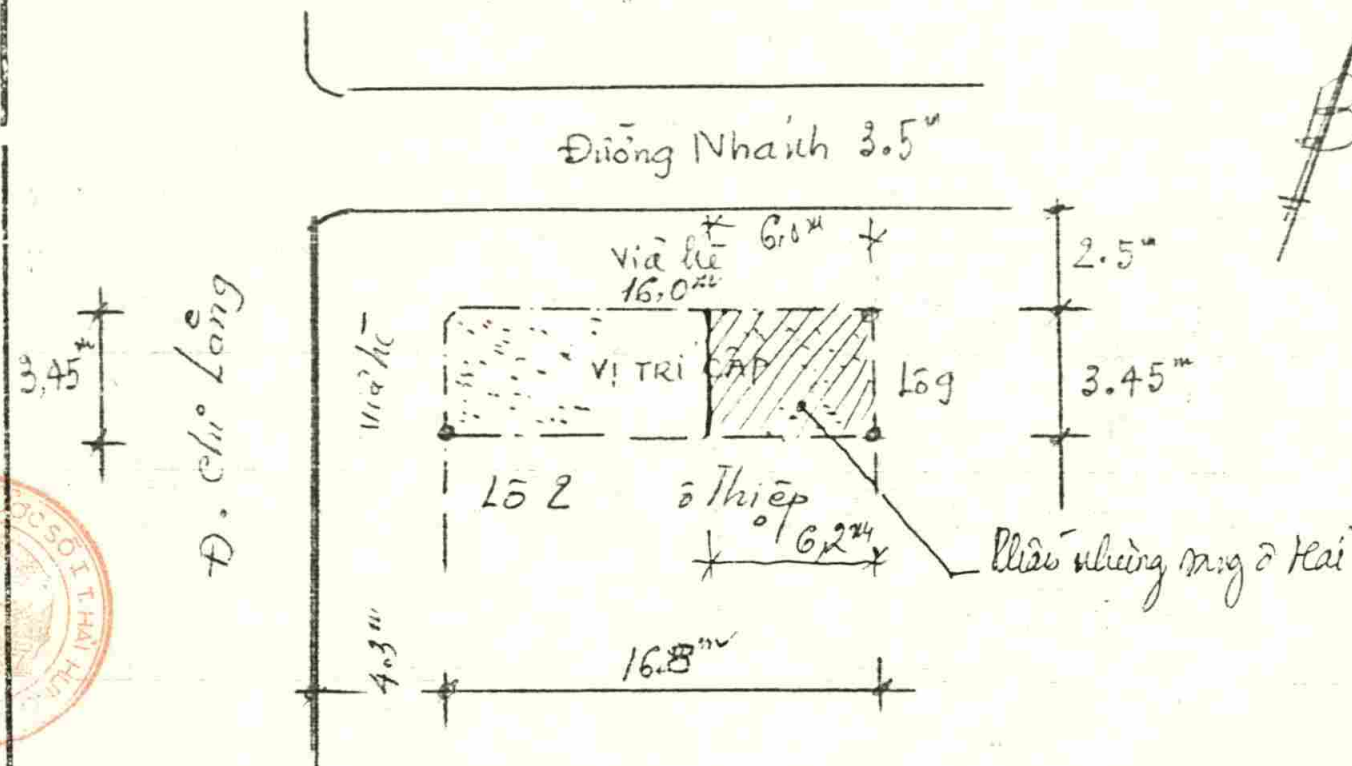
- Nhà ở: Loại nhà Xây số tầng 1
 Số phòng Mái Ngói
 - Nhà phụ:

C - NGUỒN GỐC NHÀ, ĐẤT, HỒ, AO

Mua nhà thanh lý, chuyển quyền sử dụng đất
Đu Khu tập thể Trường Đào tạo bồi dưỡng Cán bộ Bình
Theo Quyết định số 574 QĐ/UB của UBND tỉnh
Ngày 20-6-1994

D - SƠ ĐỒ HIỆN TRẠNG NHÀ VÀ ĐẤT

(Sơ đồ này chỉ có tính chất dẫn)



E - PHẦN ĐIỀU CHỈNH LẠI HIỆN TRẠNG DIỆN TÍCH NHÀ VÀ ĐẤT

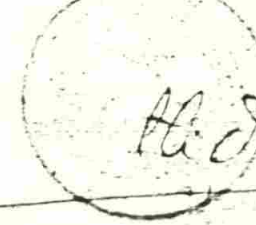
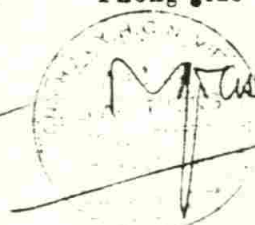
Cán bộ nghiệp vụ

Phòng giao thông xã đơn?

Hải Dương, ngày 21 tháng 12 năm 1994

UBND thị xã Hải Dương

Ta Nhân



Ta Nhân

Hải Dương

Ta Nhân

TỜ KHAI NỘP THUẾ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

A- PHẦN TƯ KÊ KHAI

- 1/ Họ tên người chuyển quyền sử dụng đất:
(Tên tổ chức, nếu là tổ chức) Nguyễn Thị Dung
- 2/ Địa chỉ nhà 93, đường Chi Lăng, thị xã Hải Dương
- 3/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 661^B ngày 21
tháng 9 năm 1994 do UBND thị xã cấp)
(cơ quan cấp)
- Lô đất số 01 số địa chính (hay bản đồ địa chính xã
phường, thị trấn)
- 4/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng 20 m²
- Chuyển nhượng m²
- Chuyển đổi m²
- 5/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất
- 6/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa không
- 7/ Đất chuyển quyền sử dụng đất lần thứ 2
- 8/ Giấy phép thay đổi mục đích sử dụng đất (nếu có)
- 9/ Trị giá đất hoặc chênh lệch chuyển đổi (nếu có)

Tôi xin cam đoan việc kê khai trên đây là đúng sự thật và hợp pháp và xin nộp thuế đầy đủ đúng hạn ./.

KÁC NHAN VỀ NGƯỜI KHAI CỦA

UBND XÃ, PHƯỜNG Nguyễn Trãi
(Ký, đóng dấu)

Chị Nguyễn Thị Dung có giấy sử dụng
đất là chủ



Ngày 23 tháng 02 năm 1995
Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Dung

B- PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THUẾ

- 1/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng 21,3 m²
- Chuyển nhượng 21,3 m²
- Chuyển đổi ----- m²
2/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất: trần

3/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa -----
4/ Giá đất tính thuế 200.000/m² đ/m²
5/ Chuyển quyền sử dụng đất lần thứ 1
6/ Trị giá đất chịu thuế chuyển quyền 4252.000 đồng
7/ Thuế suất 5% %
8/ Số thuế phải nộp 212.600 đồng
9/ Số thuế được giảm hoặc miễn theo luật 0 đồng
10/ Số thuế còn phải nộp: 212.600
(Viết bằng chữ hai trăm mười hai ngàn sáu trăm đồng chẵn)

Cán bộ kiểm tra tính thuế
(Ký, ghi rõ họ và tên)

1 hu
Hoàng Rô Hu

Ngày 07 tháng 07 năm 1995
Thủ trưởng cơ quan thuế
(ký tên, đóng dấu)

Xuân